

Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 07 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2018, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Các đương sự thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị V nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoài G, sinh ngày 24/4/2003; con chung là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/9/1996 đã trưởng thành các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết, phần cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn M tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nghĩa vụ chung về tài sản:** Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn M đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị V nhận chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2012/06613 ngày 19/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị V số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKSND TP.B;
- UBND phường K, TP. B
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tú